

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VĨNH LONG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-CCHC
Về việc khắc phục những tồn
tại hạn chế trong công tác
CCHC năm 2023, nâng cao các
chỉ số CCHC trong năm 2024

Vĩnh Long, ngày tháng năm 2024

Kính gửi :

- UBMT, các tổ chức CT-XH xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã;
- Cán bộ phụ trách Đài truyền thanh xã;

Căn cứ Quyết định số 4006/TB-HĐTĐ ngày 29/12/2023 của UBND huyện Vĩnh Linh về phê duyệt và công bố chỉ số cải cách hành chính của UBND các xã, thị trấn năm 2023. Chỉ số CCHC của UBND xã Vĩnh Long xếp thứ 11/18 xã, thị trấn (trong đó điểm tự đánh giá: 90,88; điểm thẩm định: 87,25; điểm thưởng: 01; tổng điểm đạt được: 88,25). Như vậy so với năm 2022, năm 2023 chỉ số cải cách hành chính xã tụt 3 bậc (năm 2022 chỉ số đạt 86,39, xếp thứ 8/18 xã, thị trấn). Kết quả trên cho thấy công tác cải cách hành năm 2023 đã có chiều hướng đi xuống. Sau khi rà soát, tổng số điểm năm 2023 bị trừ là 12,75 điểm ở nhiều tiêu chí thành phần.

Để khắc phục những tồn tại hạn chế năm 2023, cải thiện chỉ số cải cách hành chính của xã trong năm 2024, UBND xã Vĩnh Long yêu cầu toàn thể cán bộ, công chức, Bộ phận TN&TKQ xã, các ban ngành đoàn thể phối hợp thực hiện các nội dung sau:

1. Đề nghị UBMTTQVN xã và các ban ngành, đoàn thể cấp xã:

- UBMT xã xây dựng kế hoạch giám sát, kiểm tra công tác cải cách hành chính hàng năm để cùng với chính quyền xã nâng cao chỉ số cải cách hành chính.
- Tích cực tuyên truyền, vận động hội viên và quần chúng nhân dân hưởng ứng, tham gia đầy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng tài khoản định danh và xác thực điện tử vào giải quyết thủ tục hành chính. Khuyến khích người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến khi giao dịch TTHC.
- Nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến, giải pháp trong công tác cải cách hành chính.

- Đề nghị Đoàn Thanh niên phối hợp cử các đoàn viên thanh niên trẻ tuổi, năng động, có năng lực nhanh nhạy về CNTT để cùng Bộ phận TN&TKQ hồ sơ triển khai mô hình hướng dẫn người dân nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến.

2. Đối với công chức cấp xã:

2.1. Công chức Văn phòng - Thống kê:

- Căn cứ Kế hoạch cải cách hành chính, kết quả thẩm định năm 2023 để theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ chưa hoàn thành, đảm bảo đến cuối năm hoàn thành 100% nhiệm vụ đã đề ra.

- Công chức VP-TK phụ trách tổng hợp báo cáo, theo dõi đôn đốc công chức chuyên môn tham mưu UBND xã báo cáo đầy đủ các nhiệm vụ được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao.

- Thực hiện kiểm soát TTHC thường xuyên, tham mưu xây dựng báo cáo CCHC, báo cáo KSTTHC đảm bảo theo quy định.

- Nhắc nhở, đôn đốc các CBCCC tăng cường sử dụng chữ ký số trên Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức ít nhất 02 Hội nghị đối thoại giữa UBND xã với người dân và Doanh nghiệp trên địa bàn xã.

2.2. Công chức Tư pháp – Hộ tịch:

- Giải quyết thủ tục hành chính cho người dân đảm bảo các yêu cầu: đúng trình tự, đúng pháp luật, nhanh, phối hợp với các công chức tại BP TN&TKQ tích cực hướng dẫn người dân nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia, thanh toán trực tuyến.

- Khẩn trương triển khai thực hiện chứng thực điện tử và xử lý hồ sơ liên thông đảm bảo phải có hồ sơ phát sinh tăng dần đến cuối năm.

- Tổ chức triển khai các văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên đúng thời gian quy định.

- Thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật. Tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật bằng hình thức diễn đàn, đối thoại trực tiếp với người dân. Thực hiện công tác báo cáo theo dõi thi hành pháp luật, xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo đúng quy định.

2.3. Công chức Văn hóa – Xã hội (Lĩnh vực VH TT)

- Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024. Xác định rõ kết quả/ sản phẩm đầu ra, trách nhiệm triển khai, chi tiết mốc hoàn thành trong năm triển khai thực hiện đảm bảo đúng yêu cầu về nội dung và thời gian quy định.

- Tăng cường đổi mới, bổ sung đa dạng các hình thức tuyên truyền cải cách hành chính một cách hiệu quả, sinh động, tiếp cận được với nhiều người dân như: tuyên truyền bằng trực quan, cổ động tại các địa điểm công cộng, tăng cường tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử xã, mạng xã hội, ...

- Tăng cường thời lượng phát tin bài liên quan đến công tác cải cách hành chính trên hệ thống: mỗi tháng 03 bài. Phối hợp với các công chức xã để xây dựng nội dung tin bài đảm bảo đa dạng, ngắn gọn, dễ hiểu. Thực hiện đăng tải các tin bài CCHC trên trang thông tin điện tử xã.

- Tích cực hướng dẫn cá nhân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Hướng dẫn các đơn vị nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến toàn trình lĩnh vực Văn hóa cơ sở.

2.4. Công chức Văn hóa – Xã hội (Lĩnh vực CSXH)

- Hướng dẫn và giải quyết TTHC lĩnh vực người có công, bảo trợ xã hội cho công dân, khuyến khích người dân nộp hồ sơ trực tuyến, đảm bảo tỷ lệ hồ sơ trực tuyến từ 50% trở lên trên tổng hồ sơ tiếp nhận trong năm.

- Tăng cường tỷ lệ số hóa hồ sơ trên hệ thống một cửa điện tử. Đảm bảo tỷ lệ số hóa thành phần hồ sơ trên 70%, tỷ lệ số hóa kết quả hồ sơ đạt 100%.

2.5. Công chức Địa chính – Xây dựng

- Giải quyết thủ tục hành chính cho người dân đảm bảo các yêu cầu: đúng trình tự, đúng pháp luật, nhanh, phối hợp với các công chức tại BP TN&TKQ tích cực hướng dẫn người dân nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công quốc gia, thanh toán trực tuyến lệ phí TTHC đất đai (nếu có)

- Đảm bảo tỷ lệ hồ sơ liên thông thuộc lĩnh vực đất đai được tiếp nhận và trả kết quả đúng và trước hẹn.

2.6. Công chức Tài chính- Kế toán

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ các tiêu chí cải cách tài chính công trong bộ tiêu chí chấm điểm CCHC cấp xã gồm:

+ Xây dựng và cập nhật quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công.

+ Công khai và minh bạch trong quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định

+ Kết quả của việc thực hiện tự chủ tài chính tại UBND xã

+ Tham mưu thực hiện công tác giải ngân vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước hàng năm (*đến ngày 15/11/2024 đạt tối thiểu 80%; đến 31/12/2024 đạt 100%*)

+ Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách trong năm (nếu có)

+ Thu ngân sách trên địa bàn xã

2.6. Yêu cầu toàn thể CBCC xã:

- Tăng cường thực hiện chữ ký số và triển khai xử lý văn bản trên hệ thống hồ sơ công việc.

- Nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng giải quyết TTHC, yêu cầu toàn thể CBCC xã nghiên cứu, xây dựng sáng kiến kinh nghiệm, trong đó có sáng kiến, giải pháp, mô hình đẩy mạnh CCHC xã Vĩnh Long năm 2024. Các sáng kiến cần ngắn gọn, thiết thực, gắn với công việc thực tế để nhằm phát huy tối đa trí tuệ, kinh nghiệm trong công tác. Sáng kiến gửi về UBND xã (qua đ/c Liên) **trước ngày 10/3/2024.**

UBND xã đã thống kê các nhiệm vụ chưa hoàn thành hoặc hoàn thành ở mức độ thấp bị trừ điểm (*có Phụ lục kèm theo*) để các đơn vị, cán bộ, công chức có liên quan theo dõi, khắc phục. Các nội dung cần khắc phục yêu cầu hoàn thành **trước ngày 31/10/2024 (đợt 1) và trước ngày 15/12/2024 (đợt 2)** để đảm bảo cho công tác chấm điểm cải cách hành chính cuối năm 2024. Bên cạnh khắc phục

các nội dung bị trừ điểm thống kê dưới đây, đề nghị cán bộ, công chức tiếp tục quan tâm thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn xã năm 2024 .

Trên đây là một số yêu cầu nhiệm vụ về công tác CCHC nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra và những nhiệm vụ cần thực hiện trong năm 2024. Đề nghị cán bộ, công chức, các cá nhân, tổ chức có liên quan quan tâm thực hiện đảm bảo thực hiện 100% yêu cầu nhiệm vụ đề ra./.

Nơi nhận :

- Như kính gửi;
- TV Đảng ủy – TTHĐND-UBND xã(b/c);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Lương

PHỤ LỤC
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CCHC XÃ VĨNH LONG NĂM 2023
VÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC, NÂNG CAO CHỈ SỐ CCHC NĂM 2024

(Kèm theo Công văn số: /UBND-CCHC ngày tháng 01 năm 2024 của UBND xã Vĩnh Long)

TT	LĨNH VỰC/TIÊU CHÍ/ TIÊU CHÍ THÀNH PHẦN	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM TỰ ĐÁNH GIÁ	ĐIỂM THẨM ĐỊNH	ĐIỂM BỊ TRỪ	Ý KIẾN HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH	NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM
1.4.1	Mức độ thực hiện kế hoạch tuyên truyền CCHC đã ban hành	1.00	1	0.8	- 0.2	Kế hoạch tuyên truyền CCHC chưa được xây dựng cụ thể, chưa xác định rõ kết quả/sản phẩm đầu ra, rõ trách nhiệm triển khai, chi tiết mốc thời gian hoàn thành trong năm. Do đó, đơn vị chưa thống kê được tất cả bao nhiêu nhiệm vụ phải thực hiện trong năm để thống kê được cụ thể đã hoàn thành bao nhiêu nhiệm vụ, còn chung chung.	Đ/c Đoàn kiểm tra lại Kế hoạch đã ban hành, xây dựng thêm phụ lục chi tiết thống kê số nhiệm vụ, sản phẩm đầu ra, rõ trách nhiệm triển khai, chi tiết mốc thời gian hoàn thành trong năm 2024 để đảm bảo đúng yêu cầu về nội dung và thời gian quy định. Hoàn thành trước ngày 31/01/2024.
1.4.2	Mức độ đa dạng trong tuyên truyền CCHC	2.00	1	1.5	- 0.5	Đơn vị có tuyên truyền lồng ghép Tọa đàm công tác CCHC trong HN đối thoại tuy nhiên chưa bổ sung thể hiện kết quả tuyên truyền của cuộc tọa đàm (đã yêu cầu bổ sung lần 1 trong năm 2023)	Đ/c Đoàn kiểm tra lại Kế hoạch đã ban hành, thực hiện đa dạng các hình thức tuyên truyền. Phối hợp công chức VP-TK phụ trách CCHC xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị tọa đàm hoặc cuộc thi hoặc các hình thức khác để tuyên truyền công tác CCHC trên địa bàn. Hoàn thành trước 31/10/2024. (đợt 1) và 15/12/2024 (đợt 2)

1.5.1	Thực hiện các nhiệm vụ được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao	2.00	2	1	-1	Trong năm 2023, Đơn vị có 01 nhiệm vụ chậm. Báo cáo số 103/BC-VP ngày 29/11/2023 của Văn phòng HĐND&UBND huyện	Đ/c Hiền VP chủ trì theo dõi, đôn đốc các đồng chí công chức thực hiện các nhiệm vụ được UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao và thực hiện tổng hợp báo cáo gửi cấp trên theo đúng quy định. Thời gian hoàn thành trước ngày 25 hàng tháng.
1.5.3	Tổ chức thực hiện đánh giá chỉ số đã công bố và kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế	1.00	0.43	0.5	-0.5	Đơn vị chưa Bổ sung Báo cáo kết quả khắc phục các tồn tại, hạn chế của đơn vị năm 2022 của đơn vị. Báo cáo số 19/BC-UBND ngày 09/3/2023 của đơn vị nên sửa thành Kế hoạch để thực hiện khắc phục trong năm. Đơn vị có các TLKC khắc phục tồn tại, hạn chế theo yêu cầu của huyện, nên tính 0,5 điểm. Đề nghị năm 2024, đầu năm đơn vị xây dựng văn bản khắc phục, cuối năm báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ cần khắc phục đã đề ra đầu năm.	Đ/c Liên tham mưu xây dựng văn bản khắc phục. Hoàn thành trước 31/01/2024. Chủ trì theo dõi, tổng hợp bổ sung kết quả khắc phục tồn tại hạn chế đã được chỉ ra, báo cáo Lãnh đạo UBND xã và cấp trên đúng quy định. Hoàn thành trước 31/10/2024. (đợt 1) và 15/12/2024 (đợt 2)

1.5.4	Sáng kiến trong triển khai công tác CCHC (là những giải pháp, biện pháp, mô hình, đề án, cách làm mới được áp dụng và đem lại hiệu quả trong thực hiện CCHC trong năm của xã, phường, thị trấn)	2.00	2	1	-1	UBND xã Vĩnh Long có tham gia 5 bài thi cuộc thi Tìm kiếm sáng kiến CCHC năm 2023 của huyện tổ chức. Đạt giải tập thể. +0,5 điểm chơ đơn vị, có 01 sk được lựa chọn áp dụng năm 2023 +0,5 điểm	Tiêu chí này nêu có 04 SKKN được công nhận và áp dụng trong năm sẽ đạt 2 điểm. Để đảm bảo không bị mất điểm ở mục này, đề nghị các đồng chí công chức có 01 sáng kiến, giải pháp/người và nộp về đ/c Liên trước ngày 10/3/2024 để trình hội đồng SKKN xã thẩm định.
1.6	Thực hiện cam kết cải thiện, nâng cao các chỉ số	1	1	0.78	- 0.22	Trong năm 2023 chưa hoàn thành nội dung cam kết. Số hóa chưa đạt, thanh toán trực tuyến chưa đạt. Nội dung giải ngân 3/375 tỷ => tỉ lệ k đạt 80%. Đề nghị đơn vị giải trình rõ nội dung giải ngân. Tạm tính hoàn thành 7/9 cam kết	Đ/c Liên chủ trì, phối hợp với các công chức chuyên môn triển khai thực hiện nội dung này, đảm bảo theo yêu cầu của cấp trên. Hoàn thành trước 31/10/2024. (đợt 1) và 15/12/2024 (đợt 2)
1.7	Đối thoại của lãnh đạo UBND xã với người dân, doanh nghiệp	1.00	1	0.75	-0.25	Trong năm 2023, UBND xã tổ chức 02 cuộc đối thoại nhưng chưa có Báo cáo kết quả xử lý các kiến nghị, đề xuất của Thanh niên sau Hội nghị đối thoại của CT UBND xã với thanh niên.	Đ/c Liên chủ trì, phối hợp với các công chức chuyên môn, các tổ chức đoàn thể xây dựng Kế hoạch thực hiện nội dung này, đảm bảo theo yêu cầu của cấp trên. Hoàn thành trước 25/11/2024.
2.4.2	Thực hiện các hoạt động về theo dõi THPL	1.5	0	0	-1.5	Năm 2023, xã không tự chấm mục này (không có giải trình)	Đ/c Long chủ trì, phối hợp xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiệ, báo cáo nội dung này. Hoàn thành báo cáo theo thời gian quy định của cấp trên

3.3	3.3. Tỷ lệ hồ sơ TTHC thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua Hệ thống Một cửa điện tử	2	2	0	-2	Tỷ lệ hồ sơ TTHC chưa đạt 100% (Thiếu hồ sơ thi đua khen thưởng, văn hóa cơ sở...)	Đ/c Liên chủ trì, theo dõi tiến độ tiếp nhận và giải quyết TTHC đảm bảo đúng quy định. Bộ phận TN&TKQ xã tăng cường giải quyết TTHC đúng hạn hoặc trước hạn. Phối hợp với công chức VP-TK phụ trách TĐKT, công chức VH-XH hướng dẫn các đơn vị trình hồ sơ khen thưởng và hồ sơ lĩnh vực văn hóa cơ sở để thực hiện dịch vụ công toàn trình trên cổng dịch vụ công trực tuyến. Hoàn thành trước 31/10/2024. (đợt 1) và 15/12/2024 (đợt 2)
3.11.1	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử	1.00	1	0	-1	Tỷ lệ số hóa hồ sơ đạt 68%, <70% theo yêu cầu của huyện nên không có điểm	Đ/c Liên chủ trì, đôn đốc các đ/c BP một cửa đảm bảo công tác số hóa hồ sơ theo đúng quy định. Hoàn thành trước 31/10/2024. (đợt 1) và 15/12/2024 (đợt 2)
3.11.2	Tỷ lệ hồ sơ TTHC có cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử	1.00	0	0.98	-0.02	Tỷ lệ HSTTHC có cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử (số hóa kết quả đạt 98%) đạt 0,98 điểm	Công chức Bộ phận Một cửa quan tâm thực hiện đảm bảo tỷ lệ hồ sơ cuối năm đạt 100%. Hoàn thành trước 31/10/2024. (đợt 1) và 15/12/2024 (đợt 2)
3.12.1	Tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến	1.00	0.23	0.23	-0.77	Năm 2023, có 7/30 TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến vì vậy đạt 0,23 điểm	Đ/c Liên chủ trì, phối hợp công chức chuyên môn (Long, Văn, Đệ, Hiền KT) thực hiện. Đẩy mạnh việc thanh toán phí, lệ phí tất cả các TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán điện tử. Hoàn thành trước 31/10/2024.

							(đợt 1) và 15/12/2024 (đợt 2)
3.12.2	Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến	1.00	0	0.32	-0.68	năm 2023 có 118/1245 hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt tỷ lệ: 0.094% . cách tính điểm = $0.094 * 100 / 30 = 0.32$ điểm	Đ/c Liên chủ trì, phối hợp công chức chuyên môn (Long, Văn, Đệ, Hiền KT) thực hiện .Tiếp tục hướng dẫn tổ chức/công dân giao dịch TTHC thanh toán trực tuyến, đảm bảo tỷ lệ đạt 45% theo quy định. Hoàn thành trước 31/10/2024. (đợt 1) và 15/12/2024 (đợt 2)
3.13.1	Tỷ lệ DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến	1	0.16	0.84	-0.16	Năm 2023 có 16/19 DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến đạt 0.84% tương ứng với 0.84 điểm	Đ/c Liên chủ trì phối hợp với công chức chuyên môn UBND xã đẩy mạnh tỷ lệ DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến. Hoàn thành trước 31/10/2024. (đợt 1) và 15/12/2024 (đợt 2)
3.13.3	Tỷ lệ hồ sơ DVC TT	1.00	0.56	0.59	- 0.41	Năm 2023, Tỷ lệ hồ sơ DVCTT xã đạt 59%	Đề nghị công chức bộ phận một cửa giải quyết TTHC tăng tỷ lệ hồ sơ DVC TT. Hoàn thành trước 31/10/2024. (đợt 1) và 15/12/2024 (đợt 2)
6.3	Kết quả của việc thực hiện tự chủ về tài chính tại UBND cấp xã	1.00	0	0	-1	Năm 2023, xã không tự chấm mục này (không có giải trình)	Đ/c Hiền KT tham mưu triển khai thực hiện, báo cáo nội dung này. Hoàn thành báo cáo theo thời gian quy định của cấp trên
7.1.4	Triển khai xử lý văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường mạng theo đúng quy trình từ khâu tiếp nhận văn bản, chuyên xử lý, tạo lập hồ	2	2	1	-1		Đ/c Hiền VP chủ trì, tham mưu nhắc nhở các CBCC triển khai hoàn toàn xử lý văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường mạng theo đúng quy trình từ khâu tiếp

	sơ, trình qua các cấp thẩm quyền phê duyệt và ký số văn bản trên Phần mềm QLVB và HSCV (Trừ văn bản mật)						nhận văn bản, chuyên xử lý, tạo lập hồ sơ, trình qua các cấp thẩm quyền phê duyệt và ký số văn bản trên Phần mềm QLVB và HSCV (Trừ văn bản mật)
7.3.1	UBND cấp xã áp dụng chữ ký số	1	1	0.72	-0.28	Theo số liệu trích từ hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc tỉnh	Đề nghị toàn bộ CBCC tăng cường áp dụng chữ ký số trên hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc tỉnh
7.3.2	Lãnh đạo đơn vị áp dụng chữ ký số	2	2	1.74	-0.26	Theo số liệu trích từ hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc tỉnh	Đề nghị các đ/c lãnh đạo tăng cường áp dụng chữ ký số trên hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc tỉnh
	Tổng cộng				- 12.75		